

Số: 269/2024/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 07 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 44/2024/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Trương Thị H, sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp Giồng Lức, xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

- Bị đơn: Trần Văn Tr, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp Tân Ngại, xã Lương Hòa A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2024

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị H và anh Trần Văn Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Trương Thị H và anh Trần Văn Tr thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Tr và chị H thống nhất giao con chung Trần Thị Trâm Anh, sinh ngày 06/9/2017; Trần Duy Anh, sinh ngày 15/11/2022 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H có quyền tới lui chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản; Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân: Chị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Số tiền chị H nộp được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009398 ngày 07/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Hoàn trả lại cho chị H 150.000 đồng

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi

hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Châu Thành
- UBND xã
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thu Hằng**